

Số: 26 /KH-UBND

Hà Sơn, ngày 24 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Hà Sơn năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện Hà Trung về việc Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Hà Trung năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã Hà Sơn xây dựng Kế hoạch triển khai công tác Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2023 cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH.

Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5447/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa, phiên bản 2.0;

Kế hoạch hành động số 178-KH/TU ngày 6/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 20/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 22/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng nguồn lực cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025; Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát.

Tăng cường ứng dụng CNTT nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn.

Đầu tư hoàn thiện hạ tầng CNTT, nền tảng dữ liệu để triển khai Chính quyền số, xã hội số, kinh tế số; đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động chỉ đạo điều hành của chính quyền.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng Chính quyền điện tử.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- Kết nối với Cổng dữ liệu của tỉnh Thanh Hóa nhằm chia sẻ các dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và công khai, minh bạch thông tin của các cơ quan chính quyền cho người dân, doanh nghiệp. Cung cấp dữ liệu mở để doanh nghiệp, người dân tiếp cận và sử dụng thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2.2. Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong tổng số hồ sơ được tiếp nhận (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu chính) đạt từ 75% trở lên, mức độ 4 đạt từ 70% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% Trang/Cổng thông tin điện tử công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

2.3. Công tác đảm bảo an toàn thông tin.

- Đảm bảo hạ tầng an toàn khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin dùng riêng trong các cơ quan nhà nước.

- Kết nối với hệ thống theo dõi, cảnh báo sớm nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin tập trung tại trung tâm dữ liệu và Điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành về ứng dụng và phát triển CNTT phù hợp với điều kiện của xã nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung các nội dung về Kiến trúc Chính quyền điện tử đảm bảo đáp ứng các yêu cầu phát triển về CNTT và chuyển đổi số của Quốc gia.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của hệ thống thông tin, hạ tầng thông tin và điều hành an toàn, an ninh mạng xã Hà Sơn.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng cường công tác ứng dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp 2 kết nối đến các cơ quan nhà nước trên địa bàn, tạo môi trường truyền dẫn an toàn, bảo mật, đáp ứng băng thông rộng phục vụ các chương trình ứng dụng

CNTT trong các cơ quan nhà nước.

- Bổ sung nâng cấp hạ tầng CNTT, đảm bảo mỗi cán bộ công chức có 01 máy tính làm việc phục vụ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Phát triển các hệ thống nền tảng.

Tiếp tục duy trì sử dụng nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu của tỉnh (LGSP) để thực hiện cung cấp các dịch vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin Quốc gia. Sử dụng dịch vụ nền tảng dùng chung bao gồm: dịch vụ định danh số, dịch vụ lưu trữ điện tử... xuyên suốt trong tất cả các hệ thống thông tin.

Sử dụng Cổng dữ liệu mở của tỉnh trên cơ sở tích hợp các cơ sở dữ liệu nền, chuyên ngành phục vụ dùng chung của các cơ quan tỉnh và tạo thành một hệ sinh thái hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp xây dựng các ứng dụng thông minh.

Đầu tư xây dựng hệ thống phòng họp không giấy tờ kết hợp với hội nghị trực tuyến.

Sử dụng Kho quản lý dữ liệu điện tử và các chức năng liên quan đến công tác số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử, phục vụ triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC.

4. Phát triển dữ liệu.

Thực hiện hệ thống thông tin báo cáo để thực hiện thu thập, tích hợp dữ liệu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo; Tăng cường công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã.

Xây dựng Cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ, toàn diện về tiềm năng du lịch xã; tích hợp các công nghệ mới như ảo hóa để đưa du khách tìm hiểu trực quan về các địa danh, danh lam thắng cảnh của xã.

IV. GIẢI PHÁP.

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

Bộ phận Văn hóa tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực kinh tế - xã hội của xã.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp.

Tăng cường sự hợp tác với các doanh nghiệp Viễn thông - Công nghệ thông tin để đẩy nhanh việc ứng dụng, triển khai các phần mềm ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

Đề cao trách nhiệm tăng cường sự phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ bưu chính công ích gắn với việc thực hiện cải cách hành chính.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Bộ phận Văn phòng - Thống kê.

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn, ban, ngành liên quan trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đề xuất với Chủ tịch UBND xã điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ phát sinh.

2. Giao Bộ phận Văn hóa là đầu mối tổng hợp, đôn đốc các bộ phận chuyên môn, các ban ngành trong quá trình tổ chức, thực hiện các công việc đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định; Định kỳ tổng hợp báo cáo việc triển khai thực hiện Kế hoạch; trước ngày 05/12/2023 báo cáo Chủ tịch UBND huyện tình hình thực hiện, đồng thời gửi báo cáo về Phòng Văn hóa và Thông tin để theo dõi và tổng hợp.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Hà Sơn năm 2023. Yêu cầu các bộ phận chuyên môn và các ban ngành có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch trên./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Bộ phận chuyên môn (t/h);
- Lưu: VT, VPTK, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Định

